

Số: 19/KH-HBT

Buôn Hồ, ngày 16 tháng 5 năm 2020

KẾ HOẠCH **Tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2022 – 2023**

Căn cứ Điều lệ trường trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/QĐ-BGD&ĐT ngày 15 tháng 09 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Kế hoạch số: 11780/KH-UBND, ngày 30/11/2021 của UBND tỉnh về công tác tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2022-2023; Căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2021-2022 Kèm theo Quyết định số: 149/QĐ-SGDĐT, ngày 15/4/2022 của Sở Giáo Dục và Đào Tạo Đắk Lắk về việc giao chỉ tiêu tuyển sinh năm học 2022-2023;

Căn cứ Hướng dẫn số 712 /SGDĐT-QLT ngày 10/5/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk về việc Hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2022 – 2023;

Căn cứ Quyết định số: 1197/QĐ-UBND, ngày 11/05/2022 của UBND Thị xã Buôn Hồ về phân tuyển tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2022-2023 trên địa bàn Thị xã Buôn Hồ;

Trường THPT Hai Bà Trưng xây dựng Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2022 – 2023 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Thực hiện đúng Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT và hướng dẫn tuyển sinh của Sở GD&ĐT Đắk Lắk.

2. Góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trên địa bàn Thị xã Buôn Hồ nói riêng và tỉnh Đắk Lắk nói chung.

3. Hướng dẫn tuyển sinh đầy đủ, rõ ràng, công khai, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh đăng ký tuyển sinh đúng quy định.

II. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH

1. Đối tượng tuyển sinh là học sinh đã tốt nghiệp THCS chương trình giáo dục phổ thông có độ tuổi theo quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Học sinh đã tốt nghiệp THCS của các trường: THCS Ngô Mây, THCS Trần Phú, THCS Đinh Núp, THCS Ngô Quyền, THCS Hùng Vương, THCS Tô Vĩnh Diện và THCS Chu Văn An, Trường PTDTNT THCS thị xã Buôn Hồ, THCS Nguyễn Huệ - huyện Krông Búk.

- Học sinh đã tốt nghiệp THCS ngoài địa bàn thị xã Buôn Hồ nhưng có hộ khẩu thường trú tại thị xã Buôn Hồ.

- Tuổi của học sinh vào học lớp 10 là 15 tuổi (sinh năm 2007) đến 17 tuổi (sinh

năm 2005)

* Những trường hợp được vào cấp học ở tuổi thấp hơn hoặc cao hơn tuổi quy định:

- Đối với những học sinh được học vượt lớp ở cấp học trước hoặc học sinh vào cấp học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định thì tuổi vào lớp 10 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp cấp học trước.

- Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 3 tuổi so với tuổi quy định.

III. CHỈ TIÊU TUYỂN SINH: 340 học sinh/8 lớp.

IV. PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH: Xét tuyển trực tuyến.

- **Xét tuyển kết quả học tập, rèn luyện của học sinh ở cấp THCS:** (nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó và các quy định khác của Quy chế tuyển sinh). Học sinh được xét tuyển qua kết quả học tập, rèn luyện ở cấp THCS được ghi rõ trong học bạ phải đăng kí xét tuyển theo đúng quy định.

- Điểm xét tuyển là tổng các loại điểm sau:

+ Tổng số điểm tính theo kết quả rèn luyện, học tập của 4 năm học ở THCS.

+ Điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên (nếu có).

- Nguyên tắc xét tuyển: Xét theo điểm xét tuyển sinh từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm trung bình các môn học cả năm ở lớp 9 cao hơn; có tổng điểm trung bình của môn Toán và môn Ngữ văn cả năm của lớp 9 cao hơn. Nếu vẫn còn trường hợp bằng điểm nhau thì Hội đồng tuyển sinh nhà trường thảo luận để thống nhất quyết định

– **Hồ sơ bao gồm:**

1) Bản sao học bạ giấy khai sinh;

2) Bản phô tô công chứng bằng tốt nghiệp THCS hoặc bản chính giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời chương trình phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên cấp THCS trong năm dự tuyển;

3) Bản chính học bạ THCS;

4) Bản phô tô công chứng sổ hộ khẩu;

5) Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có);

6) 02 ảnh 3cm x 4cm (kiểu ảnh chứng minh nhân dân).

– **Số điểm quy đổi đối với từng khối 6, 7, 8, 9 cụ thể như sau:**

+ Hạnh kiểm tốt, học lực giỏi: 10 điểm.

+ Hạnh kiểm khá, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực khá: 9,0 điểm.

+ Hạnh kiểm khá, học lực khá: 8,0 điểm.

+ Hạnh kiểm trung bình, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực trung bình: 7,0 điểm.

+ Hạnh kiểm khá, học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình, học lực khá: 6,0 điểm.

+ Các trường hợp còn lại: 5 điểm.

V. CHẾ ĐỘ ƯU TIÊN, TUYỂN THĂNG

1. Chính sách tuyển thăng

Thực hiện tuyển thăng vào Trường THPT Hai Bà Trưng đối với các đối tượng:

- Học sinh là người dân tộc rất ít người (thực hiện theo Nghị định số: 57/NĐ- CP, ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ

trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người; gồm 16 dân tộc: Công, Mãng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bó Y, La Ha, Ngái, Chút, Ở Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Phà Thèn, La Hú).

- Học sinh khuyết tật (có giấy chứng nhận khuyết tật theo Điều 19 của Luật Người khuyết tật).

- Học sinh đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học.

2. Chế độ ưu tiên

- Chế độ cộng điểm ưu tiên thực hiện cho các loại đối tượng căn cứ vào khoản 2, Điều 7 của Thông tư 11 và khoản 4, Điều 1 của Thông tư 05 được quy định như sau: Nhóm đối tượng 1 cộng 1,5 điểm; Nhóm đối tượng 2 cộng 1,0 điểm và Nhóm đối tượng 3 cộng 0,5 điểm.

- Những học sinh có nhiều chế độ ưu tiên khác nhau thì chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại ưu tiên cao nhất.

- Đối với quy định người học đang sinh sống, học tập ở các vùng (xã, thôn) có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn, nếu tại địa bàn sinh sống không có trường THCS, học sinh phải học tập ở địa bàn khác thì vẫn hưởng chế độ ưu tiên. Xã, thôn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thực hiện theo các quy định hiện hành.

VI. Phương án dạy học Chương trình GDPT 2018 đối với học sinh lớp 10 trường THPT Hai Bà Trưng năm học 2022-2023.

Năm học 2022-2023 là năm đầu tiên cả nước thực hiện chương trình mới (Chương trình GDPT 2018) cho học sinh lớp 10. Theo quy định của Chương trình GDPT 2018, học sinh phải học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc và các môn học lựa chọn từ 3 nhóm môn.

- Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc gồm: Toán; Ngữ văn; Giáo dục thể chất; Giáo dục quốc phòng và an ninh; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương.

- Có 3 nhóm môn học lựa chọn như sau:

(1) Nhóm môn khoa học xã hội: Lịch sử; Địa lý; Giáo dục kinh tế và pháp luật.

(2) Nhóm môn khoa học tự nhiên: Vật lý; Hóa học; Sinh học.

(3) Nhóm môn công nghệ và nghệ thuật: Công nghệ; Tin học; Nghệ thuật (Âm nhạc; Mỹ thuật)

Học sinh chọn 5 môn học từ 3 nhóm môn học trên, mỗi nhóm chọn ít nhất 1 môn học. Tuy nhiên, do điều kiện cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên, nên nhà trường đưa ra 5 phương án lựa chọn tổ hợp 5 môn từ 3 nhóm trên (gọi tắt là tổ hợp).

Tổ hợp 1: Vật lý; Hóa học; Sinh học; Địa lý; Tin học.

Tổ hợp 2: Vật lý; Hóa học; Sinh học; Lịch sử; Tin học.

Tổ hợp 3: Lịch sử; Địa lý; Vật lý; Giáo dục kinh tế và pháp luật; Tin học.

Tổ hợp 4: Lịch sử; Địa lý; Vật lý; Hóa học; Công nghệ (trồng trọt).

Tổ hợp 5: Lịch sử; Địa lý; Hóa học; Sinh học; Công nghệ (trồng trọt).

Với chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2022-2023 là 340, nhà trường sẽ chia thành 8 lớp, trung bình mỗi lớp có 43 học sinh.

Mỗi học sinh lựa chọn 3 trong 5 tổ hợp trên để đăng ký xét tuyển, theo thứ tự từ nguyện vọng 1 đến nguyện vọng 3. Việc xét tuyển nguyện vọng của học sinh tuân theo

theo thứ tự từ nguyện vọng 1 đến nguyện vọng 3, tuy nhiên phải đảm bảo số lớp, số học sinh cho mỗi tổ hợp.

VI. THỦ TỤC TIẾP NHẬN HỒ SƠ NHẬP HỌC

1. Thông báo Kế hoạch tuyển sinh đến các trường THCS thuộc địa bàn tuyển sinh của nhà trường: **Trước ngày 17/5/2022;**
2. Đăng ký tuyển sinh: **Học sinh đăng ký trực tuyến** (được đăng ký 3 nguyện vọng và nguyên tắc xét nguyện vọng học tổ hợp các môn học lựa chọn) **từ ngày 30/5/2022 đến ngày 03/7/2022 (sẽ có hướng dẫn cụ thể sau);**
3. Các trường THCS bàn giao hồ sơ học sinh về trường THPT Hai Bà Trưng **từ ngày 25/6/2022 đến 03/7/2022.**
4. Kiểm tra hồ sơ, đối chiếu dữ liệu với hồ sơ trên hệ thống; thông báo kết quả kiểm tra hồ sơ, dữ liệu cho thí sinh thông qua thư điện tử/tin nhắn SMS: **Từ ngày 04/7 đến ngày 06/7/2022;**
5. Thí sinh bổ sung hồ sơ trên hệ thống **Từ ngày 08/7 đến ngày 10/7/2022;**
6. Tổ chức xét tuyển sinh **Từ ngày 11/7 đến ngày 15/7/2022;**
7. **Ngày 20/7/2022** nhà trường nộp hồ sơ xét tuyển về Sở GDĐT (qua Phòng GDTrH-GDTrH) để duyệt.

VII. QUYỀN LỢI CỦA HỌC SINH

1. Được học trong các phòng học có đầy đủ hệ thống chiếu sáng, quạt mát khàng trang, các phòng thí nghiệm thực hành (Lý, Hóa, Sinh, Tin,...) theo đúng tiêu chuẩn, phòng máy và các phòng học có thiết bị công nghệ cao,...
2. Được học với đội ngũ thầy cô giáo có trình độ chuyên môn vững vàng, giàu tâm huyết, yêu thương chia sẻ giúp đỡ tận tình vì mục đích tiến bộ và trưởng thành của học sinh, có tinh thần trách nhiệm cao, năng động không ngừng đổi mới PPDH.
3. Học sinh được học 1 ca vào buổi sáng và học thêm tại vào các buổi chiều.
4. Học sinh được trải nghiệm qua các nội dung giáo dục của nhà trường, được bồi dưỡng năng khiếu nghệ thuật, TDTT phù hợp với khả năng và điều kiện.

VIII. THÔNG TIN LIÊN HỆ:

- Thầy Lê Quốc Hòa - TKHĐ: 0905909220.
- Thông tin tuyển sinh mới nhất liên tục được cập nhật trên website tại địa chỉ <https://c3haibatrung.daklak.edu.vn>.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10, năm học 2022 - 2023 của trường THPT Hai Bà Trưng./.

Nơi nhận:

- Sở GD-ĐT, UBND thị xã Buôn Hồ (B/c);
- Ban Tuyển sinh (thực hiện);
- Các trường THCS (phối hợp thực hiện);
- Lưu: VT, hồ sơ TS

HIỆU TRƯỞNG



LÊ VĂN THỌ

Kính nhờ các trường THCS trong địa bàn tuyển sinh niêm yết công khai giúp Kế hoạch này trên bảng tin của nhà trường để học sinh và cha mẹ được biết.